

**CÔNG TY TNHH XLD
HÒA PHÁT**

ĐC: Số 245Đ, ĐT.825, KP.4
TT Đức Hòa, H.Đức Hòa, tỉnh Long An.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

----- oOo -----

Đức Hòa, ngày 22 tháng 07 năm 2023

HỢP ĐỒNG KINH TẾ

Số: 2207/HĐKT-HP 2023

VỀ VIỆC:

**THI CÔNG XÂY LẮP ĐIỆN CÔNG TRÌNH:
XÂY DỰNG MỚI ĐƯỜNG DÂY TRUNG THỂ NỔI 22KV VÀ TBA 1000kVA**

- Căn cứ luật xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 của quốc hội khoá XIII, có hiệu lực từ ngày 01/01/2015.
- Căn cứ luật dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 của quốc hội khoá XIII.
- Căn cứ nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/05/2015 của chính phủ về việc quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng .

Hôm nay, ngày 22 tháng 07 năm 2023 chúng tôi gồm:

A. BÊN GIAO THẦU (BÊN A): CÔNG TY CP SX THỰC PHẨM NGỌC THƠM FOODS

- Đại Diện Bên A: Bà **Trần Thị Thơm** Chức vụ: CT. HĐQT
- Địa chỉ: Lô E5, Đường số 9, CCN Hải Sơn Đức Hòa Đông, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.
- Điện thoại: 0918 42 43 25 Fax:
- Mã số thuế : 1102026993.

B. BÊN NHẬN THẦU (BÊN B): CÔNG TY TNHH XLD HÒA PHÁT

- Đại Diện Bên B: **Trần Văn Hiếu** Chức vụ: Giám Đốc
- Địa chỉ: Số 245Đ, ĐT.825, KP.4, TT Đức Hòa, H.Đức Hòa, tỉnh Long An.
- Điện thoại: 0903 131 438 Fax:
- Tài khoản số: 070107403221 tại Ngân hàng Sacombank Đức Hòa
- Mã số thuế: 1101924169.
- Công việc bên A giao cho bên B trong hợp đồng này là: Thi công xây dựng mới đường dây 03 pha 22kV và TBA 1000kVA cho bên A tại địa chỉ: Lô E5, Đường số 9, CCN Hải Sơn Đức Hòa Đông, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Điều 1. NỘI DUNG, KHỐI LƯỢNG VÀ GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG:

- **Nội Dung Hợp Đồng:** Công việc bên A giao cho bên B trong hợp đồng này là liên hệ với Công ty Điện lực Long An – Điện lực Đức Hòa xin Thỏa thuận đấu nối công trình và lập hồ sơ thiết kế kỹ thuật, trình các cơ quan chức năng có thẩm quyền phê duyệt thiết kế. Thi công xây dựng lắp đặt mới đường dây 03 pha 22kV và TBA 1000kVA cho bên A tại địa chỉ nêu trên.

1.1) PHẠM VI CÔNG VIỆC CỤ THỂ BÊN B THỰC HIỆN:

- Lập hồ sơ xin thỏa hiệp điểm đấu nối đường dây 03 pha 22kV và TBA 1000kVA với Công ty Điện lực Long An - Điện lực Đức Hòa.

- Liên hệ với điện lực (đơn vị chủ quản lưới điện) thỏa thuận báo cáo kinh tế kỹ thuật và lập hồ sơ Giám sát thi công

- Thi công xây lắp hoàn chỉnh công trình đường dây 03 pha 22kV và TBA 1000kVA.

- Thay mặt bên A Chịu trách nhiệm thanh toán mọi chi phí trong quá trình: Lập hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật và thiết kế công trình, thẩm định thiết kế, mua bán vật tư thiết bị, thi công xây dựng cho các đơn vị thi công, nhà cung cấp thiết bị. Và các chi phí thử nghiệm thiết bị. Cho tới khi hoàn thành đưa công trình vào sử dụng.

- Chịu trách nhiệm với chủ đầu tư về tiến độ, chất lượng công trình.

1.2) CHẤT LƯỢNG VÀ YÊU CẦU KỸ THUẬT:

- Tất cả mọi vật tư được đưa vào để sử dụng cho công trình trong hợp đồng này đều phải được đơn vị chủ quản tuyến điện Công ty Điện lực Long An - Điện lực Đức Hòa, chấp thuận.

- Công tác thi công lắp đặt phải tuân theo tất cả các yêu cầu thiết kế kỹ thuật của ngành điện và đã được ngành điện phê duyệt.

Tất cả các công việc sẽ được quản lý và giám sát bởi đơn vị giám sát Công ty Điện lực Long An - Điện lực Đức Hòa.

1.4) THỜI GIAN THỰC HIỆN VÀ TIẾN ĐỘ CÔNG VIỆC:

Công việc thi công công trình “Đường dây 03 pha 22kV và TBA 1000kVA” sẽ bắt đầu thực hiện ngay sau khi hai bên đồng ý và ký vào bản hợp đồng này

Tiến độ:

- Tổng thời gian thi công hoàn tất khối lượng công việc nêu trong hợp đồng này là 45 ngày làm việc và theo tiến độ công trình, thời gian thực hiện hợp đồng sẽ được tính từ ngày bên B nhận được tiền tạm ứng hợp đồng của bên A theo Điều 1 mục 1.6. Thời gian thi công sẽ được kéo dài nếu công việc phát sinh (nếu có) hoặc do điều kiện bất khả kháng (không có lịch cắt điện của Điện lực Đức Hòa).

- Bên B nhận thức đầy đủ và đáp ứng những yêu cầu của kế hoạch thi công công trình theo yêu cầu của Bên A.

1.5. Thời gian bảo hành:

a) Bên B sẽ chịu trách nhiệm cho các hoạt động bảo hành sau khi công việc của mình hoàn thành.

b) Bên B sẽ cung cấp dịch vụ bảo trì theo luật quản lý chất lượng xây dựng hiện hành. thời gian bảo hành cho công trình này là 12 (mười hai) tháng kể từ ngày công trình trên được nghiệm thu đóng điện.

c) Bảo hành kỹ thuật máy biến áp THIBIDI theo nhà sản xuất (60 tháng).

d) Trong thời gian bảo hành, nếu như công trình có hư hỏng và khi Bên B nhận được thông báo từ Bên A về sự hư hỏng này, trong vòng 24h Bên B sẽ thực hiện việc sửa chữa và khắc phục những hư hỏng này, nếu như những hư hỏng này nguyên nhân là do quá trình thi công gây nên, Bên B sẽ hoàn toàn chi trả mọi chi phí. Nếu như những hư hỏng này không phải do lỗi của Bên B trong quá trình thi công, bên gây ra hư hỏng sẽ phải chịu mọi chi phí.

1.6. ĐIỀU KIỆN THANH TOÁN VÀ GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG:

- Đồng tiền sử dụng thanh toán trong hợp đồng này là đồng tiền Việt Nam: (VNĐ)

- Giá trị Hợp đồng bao gồm:

a) Thi công xây dựng mới đường dây 03 pha 22kV và TBA 1000kVA cho bên A tại địa chỉ trong hợp đồng này;

b) Tổng giá trị hợp đồng đã bao gồm thuế VAT 8% là: **874.800.000 VNĐ**

c) Số tiền bằng chữ: *Tám trăm bảy mươi bốn triệu tám trăm nghìn đồng.*

- **Điều khoản thanh toán:** bên A sẽ trả cho bên B làm 04 đợt:

▪ **Đợt 1:** Bên A thanh toán 20 % giá trị hợp đồng cho bên B ngay khi ký hợp đồng, cũng như các thủ tục pháp lý cho công trình hoàn chỉnh (giấy phép kinh doanh, CMND, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, ...). Tương ứng với số tiền 174.960.000 VNĐ. (Bằng chữ: *Một trăm bảy mươi bốn triệu chín trăm sáu mươi nghìn Việt Nam đồng*).

▪ **Đợt 2:** Bên A Thanh toán 20% giá trị hợp đồng cho bên B ngay sau khi công trình XDM đường dây 03 pha 22kV và đấu nối hoàn chỉnh. Tương ứng với số tiền 174.960.000 VNĐ. (Bằng chữ: *Một trăm bảy mươi bốn triệu chín trăm sáu mươi nghìn Việt Nam đồng*).

▪ **Đợt 3:** Bên A Thanh toán 40% giá trị hợp đồng cho bên B ngay sau khi công trình bên B đã lắp TBA 1000kVA và các thiết bị hoàn chỉnh. Tương ứng với số tiền 349.920.000 VNĐ. (Bằng chữ: *Ba trăm bốn mươi chín triệu, chín trăm hai mươi nghìn Việt Nam đồng*).

▪ **Đợt 4:** Bên A thanh toán 20% giá trị hợp đồng còn lại cho bên B sau khi công trình đóng điện vận hành, xuất hóa đơn giá trị gia tăng. Tương ứng với số tiền 174.960.000 VNĐ. (Bằng chữ: *Một trăm bảy mươi bốn triệu chín trăm sáu mươi nghìn Việt Nam đồng*).

Điều 2. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP:

- Hai Bên sẽ trao đổi và tìm biện pháp để giải quyết. Trong trường hợp hai bên không thể tìm được biện pháp để giải quyết vấn đề hoặc tranh chấp, hai bên sẽ đưa vấn đề tranh chấp này ra tòa án nhân dân Tỉnh Long An như được nêu chi tiết trong điều khoản này.

- Bất kỳ tranh chấp hoặc phát sinh khác giữa hai bên liên quan đến hợp đồng này sẽ phân xử bởi Tòa án và quyết định cuối cùng của Tòa án sẽ được hai bên đồng ý. Luật áp dụng sẽ là luật Việt Nam.

2.1. Trách nhiệm của hai bên:

2.1-1. Trách nhiệm của Bên A:

- Thanh toán theo điều 1, mục 1.6 của hợp đồng. Nếu Bên A không thanh toán đúng thời hạn, thời gian trì hoãn sẽ được tính cộng vào thời gian thi công. Nghĩa vụ thanh toán được coi là hoàn thành kể từ khi Bên B nhận được tiền thanh toán. Tất cả những yêu cầu thanh toán sẽ được bên B đệ trình tuân theo yêu cầu của hợp đồng này.

- Liên hệ với Đơn vị chủ quản để thông báo và giải quyết các vấn đề liên quan tới các đơn vị chủ quản mà có vị trí tại khu vực thi công.

- Cử người giám sát kỹ thuật để tổ chức công việc tại công trường và giám sát chất lượng công việc.

- Bên A có thể chấm dứt hợp đồng nếu Bên B không thi công đúng tiến độ công việc và không tuân theo yêu cầu kỹ thuật về tiêu lắp đặt vận hành của ngành Điện

2.1-2. Trách nhiệm của Bên B:

- Cung cấp bản vẽ thi công, hoàn công. Bản vẽ và các giấy tờ liên quan đã được phê duyệt cho bên A
- Bắt đầu tiến hành công việc ngay sau khi ký hợp đồng.
- Trong suốt quá trình thi công: sắp xếp nhân lực đầy đủ, vật tư và thiết bị thi công đúng chủng loại trong bảng báo giá để công việc được tiến hành liên tục và nhanh chóng giải quyết các vấn đề có thể phát sinh trong thời gian ngắn nhất.
- Cử người giám sát hợp tác với bên A để đảm bảo về chất lượng công việc cho đến khi công việc hoàn thành.
- Bên B sẽ chịu trách nhiệm về kỹ thuật và chất lượng thi công theo tiêu chuẩn của ngành Điện.

Điều 3 . NGÔN NGỮ HỢP ĐỒNG:

- Ngôn ngữ được sử dụng trong hợp đồng này là tiếng Việt mọi vấn đề về pháp lý và tranh chấp v..v đều căn cứ vào pháp luật hiện hành của nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam để giải quyết.

ĐIỀU 4: ĐIỀU KHOẢN CHẾ TÀI

4.1. BÊN B:

- Nếu Bên B không bảo đảm tiến độ thi công công trình sẽ bị chế tài như sau: Mỗi ngày chậm tiến độ bên B phải chịu phạt hợp đồng là 0.5%/giá trị chưa thanh toán của hợp đồng.

4.2. BÊN A:

- Trong vòng 03 ngày làm việc, kể từ ngày bên A phải tạm ứng cho bên B theo đợt tạm ứng tại điều 1.6 của hợp đồng mà bên A chậm thực hiện thì phải chịu phạt 0.5%/giá trị phải thanh toán cho mỗi chậm thanh toán.

ĐIỀU 5: ĐIỀU KHOẢN TẠM DỪNG, HỦY BỎ HỢP ĐỒNG

5.1. Tạm dừng hợp đồng:

- Một bên có quyền quyết định tạm dừng hợp đồng do lỗi của bên kia gây ra, nhưng phải báo cho bên kia biết cùng nhau bàn bạc giải quyết để tiếp tục thực hiện hợp đồng đã ký kết (*thời gian tạm dừng do lỗi bên nào bên đó chịu trách nhiệm*).

Trường hợp tạm dừng không thông báo phải bồi thường cho bên thiệt hại. Thời gian và mức đền bù thiệt hại do tạm dừng hợp đồng do Hai Bên thoả thuận để khắc phục nhưng không thấp hơn mức giá trị thiệt hại được quy đổi tại thời điểm tính.

*** Các trường hợp tạm dừng thực hiện hợp đồng:**

(i) Do Bên B thi công không đúng tiến độ và chủng loại vật tư. Chất lượng công trình không đảm bảo yêu cầu. Trong trường hợp này Bên B phải khắc phục và sửa chữa, nếu chậm trễ quá 7 ngày thì Bên A có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng.

(ii) Các trường hợp bất khả kháng (hỏa hoạn, thiên tai, dịch bệnh và các yếu tố khác nằm ngoài tầm kiểm soát của Hai Bên...)

(iii) Các trường hợp khác do hai bên thoả thuận.

(iv) Bên A không thanh toán đúng số tiền tạm ứng theo hợp đồng.

5.2. Hủy bỏ hợp đồng:

- Một bên có quyền hủy bỏ hợp đồng và không phải bồi thường thiệt hại khi bên kia vi phạm hợp đồng là điều kiện hủy bỏ mà hai bên đã thoả thuận, bên vi phạm hợp đồng phải bồi thường toàn bộ thiệt hại.

- Các điều kiện hủy bỏ hợp đồng:

(i) Chất lượng công trình không đảm bảo, không an toàn, Bên A đã yêu cầu khắc phục sửa chữa nhưng Bên B không thực hiện hoặc thực hiện nhưng không khắc phục được.

(ii) Bên B ngừng thi công trong vòng tối đa 07 ngày mà không có lý do chính đáng.

(iii) Bên A không thanh toán số tiền mà Bên B yêu cầu theo hợp đồng quá 07 ngày.

- Bên hủy hợp đồng phải thông báo ngay cho bên kia biết về việc hủy bỏ bằng văn bản, nếu không thông báo mà gây thiệt hại cho bên kia thì bên hủy hợp đồng phải bồi thường.

- Khi hợp đồng bị hủy bỏ, hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng.

5.3 Trường hợp một trong hai bên tự ý tạm dừng hoặc hủy hợp đồng mà không xác định được lỗi do bên kia gây ra thì bên tự ý tạm dừng hoặc hủy hợp đồng phải bồi hoàn 20% tổng giá trị hợp đồng.

Điều 6. ĐIỀU KHOẢN CHUNG


- Bên B sẽ không được chỉ định toàn bộ hoặc một phần công việc của thầu phụ cho bên thứ ba mà không có sự cho phép của Bên A.

- Cả hai bên đồng ý tuân theo những điều khoản của hợp đồng này. Trong suốt thời gian hợp đồng có hiệu lực, nếu có bất kỳ vấn đề gì, hai bên sẽ thảo luận và tìm biện pháp giải quyết. Việc bổ sung, sửa đổi những điều khoản của hợp đồng phải được sự đồng ý của 2 bên bằng văn bản hoặc phụ lục hợp đồng phải có chữ ký của 2 bên thì phụ lục mới có hiệu lực.

- Hai bên đồng ý nghiêm chỉnh tuân theo những điều khoản của hợp đồng này.
- Hợp đồng này được lập thành bốn (04) bản có giá trị như nhau, Bên A giữ hai (02) bản và Bên B giữ hai (02) bản.
- Hiệu lực của hợp đồng: hợp đồng này sẽ có hiệu lực kể từ ngày ký.

ĐẠI DIỆN BÊN B
(Ký tên, đóng dấu)

Trần Văn Hiếu

ĐẠI DIỆN BÊN A
(Ký tên, đóng dấu)

Trần Thị Thơm